UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /BC - UBND	*Bình Phước, ngày tháng năm 2021*

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Đánh giá thực trạng các chính sách liên quan đến hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ và thương hiệu cho các sản phẩm, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Bình Phước

I. CHỦ TRƯƠNG VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ CÓ LIÊN QUAN

1. Các chính sách đang còn hiệu lực

1.1. Chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước

Thời gian qua, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách và cơ chế thúc đẩy việc tạo dựng vệ và phát triển tài sản trí tuệ (TSTT), đưa SHTT trở thành công cụ hữu hiệu để phát triển bền vững kinh tế - xã hội, tiêu biểu như:

- Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế đã đề ra các nhiệm vụ quan trọng như: "Xây dựng được một số sản phẩm quốc gia mang thương hiệu Việt Nam", "Tăng nhanh số lượng các sáng chế được bảo hộ trong nước và ở nước ngoài", hoàn thiện các chính sách về hỗ trợ xác lập và bảo vệ quyền sở hữu TSTT";

- Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã đặt ra nhiệm vụ "Tăng cường bảo hộ và thực thi quyền SHTT";

- Nghị quyết số 52-NQ-TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư yêu cầu "Hoàn thiện pháp luật về SHTT, bảo hộ và khai thác hiệu quả, hợp lý các TSTT do Việt Nam tạo ra; khuyến khích thương mại hoá và chuyển giao quyền SHTT, đặc biệt là đối với các sáng chế tại Việt Nam ….";

- Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến đã quy định chi tiết về điều kiện, thủ tục công nhận sáng kiến, quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư tạo ra sáng kiến, tác giả sáng kiến và người tham gia tổ chức áp dụng sáng kiến lần đầu, các biện pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến và quản lý nhà nước về hoạt động sáng kiến.

- Chiến lược sở hữu trí tuệ (SHTT) đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22/8/2019 với quan điểm chỉ đạo "Phát triển hệ thống SHTT đồng bộ, hiệu quả ở tất cả các khâu sáng tạo, xác lập, khai thác và bảo vệ, thực thi quyền SHTT, tạo môi trường khuyến khích đổi mới sáng tạo, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, đưa SHTT trở thành công cụ quan

trọng nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Chính sách sở hữu trí tuệ đối với quyền tác giả, quyền liên quan, quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng là một bộ phận không thể tách rời trong chiến lược, chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của quốc gia và các ngành, lĩnh vực.". Một trong những nhiệm vụ, giải pháp được Chiến lược này đề ra là phải hoàn thiện chính sách, pháp luật về sở hữu trí tuệ, trong đó "Lồng ghép chính sách, giải pháp thúc đẩy sáng tạo, xác lập, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong các chiến lược, chính sách phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của quốc gia và các ngành, lĩnh vực"; "Rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật về sở hữu trí tuệ và pháp luật liên quan, tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho hoạt động sáng tạo, bảo hộ, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, đảm bảo nguyên tắc cân bằng lợi ích giữa các chủ thể trong xã hội, ngăn chặn hiệu quả việc lạm dụng quyền sở hữu trí tuệ".

- Chương trình phát triển trí tuệ đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 đã đề ra mục tiêu "Đưa sở hữu trí tuệ trở thành công cụ quan trọng nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, tạo môi trường khuyến khích đổi mới sáng tạo và thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội" và đã đưa ra nhiều chính sách chung nhằm hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân liên quan phát triển tài sản trí tuệ và thương hiệu.

- Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến.

- Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng.

1.2. Chủ trương, chính sách của tỉnh Bình Phước

- Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 22/10/2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ XI (nhiệm kỳ 2020 - 2025) đã chỉ đạo "nâng cao vai trò quản lý của Nhà nước, xây dựng các chính sách phù hợp, tác động tích cực vào sản xuất"; "hỗ trợ, khuyến khích việc đổi mới công nghệ, áp dụng khoa học và vận dụng có hiệu quả các thành tựu của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ Tư vào sản xuất" ; "ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ làm nền tảng để nền kinh tế tăng trưởng chủ yếu dựa vào năng suất lao động, hàm lượng khoa học và công nghệ "; "xây dựng các chính sách phù hợp, khuyến khích, động viên tinh thần, ý chí khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo … hỗ trợ các doanh nghiệp trẻ, các doanh nghiệp đầu tư vào các sản phẩm chủ lực, lĩnh vực tiềm năng của tỉnh, các ý tưởng kinh doanh khả thi". Trên cơ sở đó, Tỉnh ủy Bình Phước đã xây dựng và ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết nêu trên, đã đề ra 02 đề án về xây dựng chính sách hỗ trợ xây dựng và phát triển thương hiệu.

- Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 15/4/2020 của Tỉnh uỷ về phát triển ngành điều Bình Phước và tầm nhìm đến năm 2030 đã lồng ghép một số chính sách liên

quan đến lĩnh vực sở hữu trí tuệ như: Phần II. 2. Mục tiêu tổng quát, Nghị quyết xác định "...phát triển ngành điều Bình Phước có thương hiệu, uy tín". Phần III. 1 đã xác định nhiệm vụ, giải pháp về giống điều: "...chỉ đạo cơ quan chức năng hoặc hợp đồng với các tổ chức khoa học nghiên cứu giống điều mới..."; Mục III.2.1 đã đề ra nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp "đăng ký xây dựng nhãn hiệu".

- Nghị quyết số 24/2019/NQ-HĐND ngày 16/12/2019 của HĐND tỉnh về việc Quy định về nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến, sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh ban hành Quy định về chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Trong đó, quy định cụ thể các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp quảng cáo sản phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng; miễn phí quảng cáo, giới thiệu sản phẩm trên Website của UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch; hỗ trợ 30% kinh phí xây dựng thương hiệu mang tầm cỡ quốc gia và quốc tế; 70% đối với quảng bá thương hiệu và một số chính sách khác có liên quan; hỗ trợ dự án đầu tư các sản phẩm công nghiệp trọng điểm của tỉnh, gồm: hạt điều, hạt điều chế biến sâu, sản phẩm công nghiệp hỗ trợ, sản phẩm dệt may, da giày, sản phẩm cơ khí.

- Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 21/6/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về Quản lý hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Bình Phước, trong đó đã quy định chi tiết về thẩm quyền, điều kiện, trình tự, thủ tục xét, công nhận sáng kiến và xét, công nhận hiệu quả, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến; quản lý và hỗ trợ thúc đẩy hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Quyết định số 1662/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ ứng dụng chuyển giao khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội các huyện biên giới tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 - 2025, trong đó Mục IV.4 của Chương trình đã đề cập đến chính sách "Phát triển, đăng ký xác lập bảo hộ và thực thi sở hữu trí tuệ các sản phẩm đặc thù có thế mạnh tại địa phương: Hỗ trợ các tập thể và người sản xuất xây dựng nhãn hiệu tập thể, xây dựng thương hiệu và quảng bá cho các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của địa phương, các doanh nghiệp sản xuất nông sản trên địa bàn các huyện biên giới".

2. Các chính sách hết hiệu lực

2.1. Chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước

Thông tư số 14/2019/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý tài chính thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016 - 2020.

2.2. Chủ trương, chính sách của tỉnh Bình Phước

Trước đây, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 41/2009/QĐ-UBND ngày 28/8/2009 về quy định hỗ trợ doanh nghiệp tham gia Chương trình nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tỉnh Bình Phước giai đoạn 2019 - 2010 và đến năm 2015. Tại Điều 6 của Quyết định này đã quy

định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp với những định mức cụ thể. Bên cạnh đó, ngày 27/4/2012, Chủ tịch UBND tỉnh cũng đã ban hành Quyết định số 872/QĐ-UBND phê duyệt dự án "Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp vừa và nhỏ tỉnh Bình Phước giai đoạn 2011 - 2015", trong đó tại Mục IV của Dự án này đã đề ra chính sách hỗ trợ bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ với những định mức cụ thể.

Tuy nhiên, các chính sách nêu trên đến nay đều đã hết hiệu lực.

II. THỰC TRẠNG VÀ ĐÁNH GIÁ VIỆC TRIỂN KHAI CÁC CHÍNH SÁCH

1. Thực trạng triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ và thương hiệu cho các sản phẩm, dịch vụ trên địa bàn tỉnh

Trong giai đoạn 2010 - 2015, chính sách hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ và thương hiệu cho các doanh nghiệp được tỉnh triển khai theo Quyết định số 41/2009/QĐ-UBND. Kết quả, Sở Khoa học và Công nghệ đã tư vấn, hướng dẫn cho khoảng 175 tổ chức, cá nhân đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, đã có 300 đơn đăng ký bảo hộ quyền SHTT được nộp tại Cục SHTT và đã có khoảng 159 văn bằng được cấp. Trong đó, Sở Khoa học và Công nghệ đã hỗ trợ kinh phí cho trên 50 tổ chức, cá nhân có hồ sơ đăng ký hợp lệ tại Cục SHTT.

Tuy nhiên, các chính sách nêu trên đều đã hết hiệu lực. Sau năm 2015 đến nay, UBND tỉnh đã giao Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành để tham mưu triển khai các biện pháp hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ thông qua các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, trong đó có một số nhiệm vụ được Bộ Khoa học và Công nghệ hỗ trợ kinh phí như: Dự án tuyên truyền, phổ biến kiến thức về sở hữu trí tuệ trên Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Phước giai đoạn 2012-2013; Dự án "Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận "Cao su Bình Phước" của tỉnh Bình Phước thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ thực hiện trong 2 năm 2014 - 2015"; các hợp phần liên quan đến xây dựng chỉ dẫn địa lý "Hạt điều Bình Phước" thuộc Dự án "Hỗ trợ phát triển chỉ dẫn địa lý ở Việt Nam" do Cơ quan Phát triển Pháp tài trợ. Trong giai đoạn này, việc hỗ trợ kinh phí cho các doanh nghiệp và các cá nhân là chủ thể quyền sở hữu trí tuệ thông qua hình thức nộp đơn trực tiếp tại Cục SHTT và các cơ quan có thẩm quyền chưa thực hiện được trong khi nhu cầu cần được hỗ trợ là rất lớn (gần như 100% các tổ chức, cá nhân khi liên hệ với Sở Khoa học và Công nghệ để tư vấn đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đều có nhu cầu được Nhà nước hỗ trợ kinh phí thực hiện).

Trong giai đoạn 2010 - 2020, hoạt động SHTT nói chung và đăng ký bảo hộ quyền SHTT nói riêng trên địa bàn tỉnh Bình Phước có nhiều khởi sắc, phát triển và đã đóng góp quan trọng cho sự phát triển khoa học và công nghệ nói riêng và kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh nói chung. Điển hình là những sản phẩm chủ lực của tỉnh và các sản phẩm đặc thù của địa phương đã được ngành khoa học và công nghệ hỗ trợ đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp tại Cục Sở hữu trí tuệ như chỉ dẫn địa lý "Hạt điều Bình Phước", nhãn hiệu chứng nhận "Cao su Bình Phước", nhãn hiệu tập thể "Hồ tiêu Lộc Ninh", nhãn hiệu tập thể "Gà thả vườn

Thanh Lương" và "Nhãn tiêu da bò Thanh Lương" ở thị xã Bình Long. Hiện nay đã có trên 200 tổ chức, cá nhân được tư vấn thủ tục đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. Ngành khoa học và công nghệ cũng luôn quan tâm, hỗ trợ ứng dụng một số tài sản trí tuệ tiêu biểu của nhân dân vào thực tiễn, điển hình UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức áp dụng thử nghiệm sáng chế về các cơ cấu ngăn mùi hố ga của tác giả Tạ Tuấn Minh (thị xã Bình Long) trên địa bàn thành phố Đồng Xoài và thị xã Bình Long; triển khai các dự án nhân rộng ứng dụng giải pháp hữu ích "Hệ thống phun thuốc cao áp" của nông dân Mai Văn Cúc (huyện Chơn Thành), giải pháp "Máy vặt hạt điều" đoạt giải Hội thi Sáng tạo kỹ thuật cấp tỉnh của thợ cơ khí Ngô Ngọc Quang (huyện Bù Đốp); tư vấn, hướng dẫn và hỗ trợ kinh phí cho em Đậu Bá Kiên (tác giả của Phần mềm "KFmouse - Giải pháp công nghệ dành cho người khuyết tật" đoạt giải Đặc biệt tại Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng huyện Bù Đăng, giải Nhất Cuộc thi Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng cấp tỉnh lần thứ V, năm 2012, giải Nhất Cuộc thi Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng toàn quốc lần thứ 8, năm 2012 và đoạt Huy chương Bạc tại Cuộc thi - Triển lãm quốc tế dành cho các nhà sáng tạo trẻ tại Malaysia năm 2013) hoàn tất hồ sơ đăng ký thành công bản quyền phần mềm tại Cục Bản quyền tác giả (Giấy chứng nhận đăng ký bản quyền tác giả số 3958/2013/QTG ngày 02/10/2013).

Nhiều sản phẩm, dịch vụ của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh sau khi được tư vấn đăng ký bảo hộ thành công quyền SHTT đã được tỉnh hỗ trợ tham gia Chương trình OCOP đạt thứ hạng cao ở cấp tỉnh, được hỗ trợ miễn phí tham gia một số hoạt động xúc tiến thương mại quy mô cấp tỉnh và cấp quốc gia để quảng bá thương hiệu.

Tuy nhiên, số lượng văn bằng bảo hộ quyền SHTT được cấp chiếm tỉ lệ khá thấp so với các tỉnh khác. Theo số liệu thống kê của Cục Sở hữu trí tuệ[1], đến nay, toàn tỉnh mới có khoảng trên 874 đơn đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp và mới có 426 văn bằng bảo hộ được cấp cho các sản phẩm, dịch vụ của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh. Số lượng này chiếm tỉ lệ khá thấp so với các tỉnh khác[2]. Trong đó, các chủ thể chủ yếu đăng ký bảo hộ nhãn hiệu với 808 đơn (chiếm trên 92%), chưa có nhiều đơn đăng ký sáng chế, kiểu dáng công nghiệp. Bên cạnh đó, các đơn đăng ký bảo hộ giống cây trồng mới, bảo hộ quyền tác giả và quyền liên quan còn rất ít thông tin công bố. Điều đó cho thấy hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh mặc dù khá sôi động nhưng chưa có nhiều sản phẩm, dịch vụ chứa hàm lượng trí tuệ cao, hoạt động nghiên cứu ứng dụng và nguồn lực đầu tư cho nghiên cứu ứng dụng vẫn còn hạn chế.

2. Đánh giá thực trạng chính sách

Hiện nay, tỉnh Bình Phước chưa có chính sách riêng nào để hỗ trợ kinh phí cho việc phát triển tài sản trí tuệ và thương hiệu. Vì vậy, việc xây dựng và trình

[1] Nguồn: http://www.noip.gov.vn/vi_VN/web/guest/danh-sach-sang-che-kieu-dang-cong-nghiep-nhan-hieu-cua-63-tinh-thanh/

[2] http://www.noip.gov.vn/vi_VN/web/guest/tin-tuc-su-kien/-/asset_publisher/7xsjBfqhCDAV/content/tinh-hinh-nop-on-ang-ky-va-van-bang-bao-ho-cac-oi-tuong-so-huu-cong-nghiep-cua-cac-tinh-thanh-pho-cua-viet-nam-trong-nhung-nam-gan-ay

HĐND tỉnh xem xét xây dựng và ban hành Nghị quyết quy định về chính sách hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ và thương hiệu cho các sản phẩm, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Bình Phước đảm bảo phù hợp với các chủ trương, chính sách, cơ sở pháp lý liên quan và phù hợp với quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 năm 6 năm 2015.

Tỉnh Bình Phước cần xây dựng được các cơ chế, chính sách để tiếp tục thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động phát triển tài sản trí tuệ và thương hiệu cho các sản phẩm, dịch vụ, đặc biệt là các kết quả nghiên cứu khoa học, sản phẩm ứng dụng công nghệ cao, các sản phẩm chủ lực, tiềm năng của tỉnh, sản phẩm đặc thù của địa phương, tạo môi trường khuyến khích đổi mới sáng tạo, đưa SHTT thực sự trở thành công cụ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Tóm lại, việc xây dựng và trình HĐND tỉnh xem xét xây dựng và ban hành Nghị quyết quy định về chính sách hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ và thương hiệu cho các sản phẩm, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Bình Phước là cần thiết.

Trên đây là báo cáo đánh giá thực trạng các chính sách có liên quan trong đề nghị xây dựng Nghị quyết về ban hành chính sách hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ và thương hiệu cho các sản phẩm, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Bình Phước, UBND tỉnh kính trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét chấp thuận./.

Nơinhận:
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH